TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST-DS	

Mai Sơn, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con sau ly hôn.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản Th, N, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản K, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con sau ly hôn của chị Lò Thị H và anh Hoàng Văn Q như sau: Chị Hoàng Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 24/02/2018 cho đến khi cháu Yến đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị H không đề nghị anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con, anh Q được quyền thăm nom con theo quy định, không ai được quyền cản trở anh thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2. Về án phí:

Chị Lò Thị H tự nguyện nhận chịu nộp toàn bộ án phí dân sự là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lại thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000121 ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự, tỉnh Sơn La, được trả lại 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Sơn La;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương